



# CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com

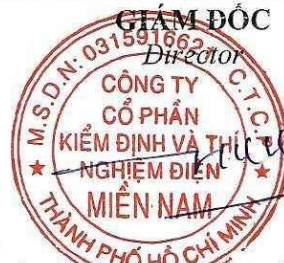


|                           |                                                                |                                            |
|---------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
| Số/ No: 1284/2025/KT-ETSC | <b>PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA</b><br><b>CERTIFICATE OF TESTING</b> | Ngày/ Date: 31/05/2025<br>Trang/ Page: 1/2 |
|---------------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|

|                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Khách hàng yêu cầu:<br><i>Customer:</i>                                           | <b>CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN-NHÀ MÁY TÔN HOA SEN PHÚ MỸ</b><br>Đường số 1B, KCN Phú Mỹ 1, Phường Phú Mỹ, Thành phố Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam                                                                                                                                                                                   |
| 2. Địa chỉ kiểm tra:<br><i>Place of inspecting:</i>                                  | Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
| 3. Đối tượng kiểm tra:<br><i>Type of inspecting:</i>                                 | Sào cách điện cao thế<br><i>High voltage insulating pole</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| 4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt:<br><i>Quantity/Installation location:</i>               | 01 thiết bị/ 01 Devices; Di động ngoài công trường/ <i>Mobile off-site</i>                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| 5. Phương pháp kiểm tra:<br><i>Method of inspecting:</i>                             | ETSC/KĐ/QT-06; TCVN 8096-200: 2010; TCVN 6615-1: 2009; QCVN QTD-5: 2009/BCT; TCVN 5587:1991; Tài liệu kỹ thuật NSX                                                                                                                                                                                                                                   |
| 6. Thời gian thực hiện:<br><i>Inspection Date:</i>                                   | 27÷28/05/2025                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 7. Thông số kỹ thuật:<br><i>Specification:</i>                                       | Loại/ <i>Type</i> : SN – 110<br>Số chế tạo / <i>Seri No</i> : 16-S-NMKL<br>Điện áp làm việc lớn nhất/ <i>Maximum working voltage</i> : 110 kV<br>Chiều dài/ <i>Length</i> : 2.100mm<br>Tiết diện/ <i>Section</i> : (38+32)mm <sup>2</sup><br>Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture</i> : 08/2016<br>Nhà sản xuất/ <i>Manufacture</i> : SUNING - CHINA |
| 8. Phương tiện kiểm tra:<br><i>Inspecting equipment:</i>                             | Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
| 9. Điều kiện môi trường:<br><i>Environmental conditions:</i>                         | ( 32 ± 2 ) °C ; ( 60 ± 5 ) % RH                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 10. Kết quả kiểm tra:<br><i>Inspecting result:</i>                                   | Xem trang sau<br><i>See next page</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 11. Tem kiểm tra:<br><i>Testing stamp No:</i>                                        | <b>816/25/ETSC</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 12. Kết luận<br><i>Conclusion</i>                                                    | Các chỉ tiêu kiểm tra phù hợp theo quy định/ <i>The inspection criteria are consistent with the regulations</i>                                                                                                                                                                                                                                      |
| 13. Khuyến cáo thời hạn kiểm tra lần sau:<br><i>Recommended next testing period:</i> | 05/2026                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |

Người Thực Hiện  
*Executor*

Đoàn Nguyễn Huy Thắng



Nguyễn Quốc Hoàn



KĐ/QT-06/M1

Ban hành lần 2